

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THƯỜNG TÍN  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 114/2023/HS-ST  
Ngày 30/10/2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T-THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đoàn Lan Hương
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lương Văn Hùng và ông Nguyễn Tiến Trọng

***Thư ký phiên tòa***

- *Tại điểm cầu trung tâm – TAND TP Hà Nội:* Bà Hứa Thị Hà - Thư ký viên chính  
Tòa án nhân dân huyện Thường Tín – TP Hà Nội.
- *Tại điểm cầu thành phần – Trại tạm giam số 1 CA TP. Hà Nội:* Bà Đặng Thị Thanh  
Huyền – Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Thường Tín – TP Hà Nội

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín – Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:*** Ông Tô Quốc Hải - Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 10 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số:105/2023/TLST-HS ngày 06/10/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 105/2023/QĐXXST- HS ngày 12 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

**TỪ NGỌC A**, sinh năm: 1982; Giới tính: Nam; HKTT và chỗ ở: Thôn K, xã H, huyện T, TP. Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông Từ Mạnh H và bà Từ Thị T; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

+ Ngày 15/01/2009, bị công an huyện T xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh

cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy;

+ Ngày 14/6/2010, bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc (đã chấp hành xong).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/6/2023 đến nay. (có mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 50 phút ngày 27/6/2023, lực lượng công an huyện T tiến hành tuần tra kiểm soát tại khu vực khách sạn G địa phận thôn K, xã H, huyện T, Hà Nội phát hiện Từ Ngọc A đang đi bộ có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên lực lượng công an đã tiến hành kiểm tra phát hiện và thu giữ tại túi quần đằng trước bên trái của A đang mặc có 01 gói giấy có dòng kẻ, bên trong có chứa chất bột màu trắng, A khai là ma túy Heroine vừa mua tại khu vực bến xe T để sử dụng cho bản thân.

Ngày 27/6/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Từ Ngọc A tại thôn K, xã H, huyện T, Hà Nội. Quá trình khám xét không phát hiện thu giữ gì.

Tại Bản kết luận giám định số 4428/KL- KTHS ngày 05/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội, kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy có dòng kẻ là ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,136 gam.

Tại cáo trạng số 106/CT-VKSTT ngày 05 tháng 10 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố Từ Ngọc A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như cáo trạng truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt. Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện T giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, đánh giá nhân thân, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện T đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Từ Ngọc A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị xử phạt Từ Ngọc A từ 18 - 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (27/6/2023).

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo làm nghề tự do và không có thu nhập ổn định, đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong chứa ma túy (Heroine), bên ngoài có chữ ký của Từ Ngọc A và giám định viên phòng PC09

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tranh luận tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1]** Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

**[2]** Về chứng cứ định tội: Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai, không có ý kiến bổ sung. Khoảng 11 giờ 50 phút ngày 27/6/2023, tại khu vực khách sạn G địa phận thôn K, lực lượng công an huyện T phát hiện bắt quả tang Từ Ngọc A có hành

vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,136 gam với mục đích để sử dụng cho bản thân. Xét bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự và đủ khả năng nhận thức về tác hại của ma túy, biết ma túy là chất cấm, được nhà nước quản lý nhưng vẫn cố tình xâm phạm đến các quy định của nhà nước về quản lý các chất ma túy. Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và vật chứng thu giữ. Hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

**[3]** Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, vi phạm chính sách pháp luật về phòng chống ma túy, tác động xấu đến kinh tế, xã hội, an ninh trật tự, đạo đức, lối sống và sức khỏe của người khác, gây bức xúc trong xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, mặc dù nhận thức được hậu quả xảy ra nhưng bị cáo vẫn thực hiện tội phạm gây nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là người có nhân thân xấu, năm 2009, bị Công an huyện T xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Năm 2010, bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc (đã chấp hành xong) nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng bản thân nay lại tiếp tục phạm tội nên cần có hình phạt tù nghiêm khắc cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

**[4]** Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

**[5]** Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo làm nghề tự do, không có thu nhập ổn định, mắc nghiện ma túy, không có tài sản riêng, không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng, xử lý vật chứng: 01 (một) phong bì niêm phong bên trong chứa ma túy (Heroine) bên ngoài có chữ ký của Từ Ngọc A và giám định viên được hoàn lại sau giám định là vật chứng của vụ án, tịch thu tiêu hủy.

[8] Về các vấn đề khác: Đối tượng bán ma túy cho bị cáo A ngày 27/6/2023 tại khu vực bến xe T A khai không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể. Mặt khác, Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra nhưng chưa làm rõ được nhân thân lai lịch nên không đề cập xử lý trong vụ án này. Khi nào làm rõ sẽ đề cập xử lý sau là có căn cứ

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

**Vì các lẽ trên,**

## **QUYẾT ĐỊNH**

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; 136; 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

**1. Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Từ Ngọc A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

**2. Về hình phạt:** Xử phạt Từ Ngọc A 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (27/6/2023).

**3. Về xử lý vật chứng:** Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong chứa ma túy (Heroine) bên ngoài có chữ ký của Từ Ngọc A và Giám định viên.

(Số tang vật trên hiện đang lưu giữ tại chi cục thi hành án dân sự huyện T, biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/10/2023).

**4. Về án phí:** Bị cáo Từ Ngọc A phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**5. Về quyền kháng cáo:** Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND TP Hà Nội
- VKSND TP Hà Nội
- VKSND huyện T;
- Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Các bị cáo
- Những người tham gia tố tụng khác
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đoàn Lan Hương**